**CHƯƠNG I: SỐ TỰ NHIÊN**

**Tiết 1: TẬP HỢP – PHẦN TỬ CỦA TẬP HỢP**

**I. Làm quen với tập hợp**

Khái niệm tập hợp thường gặp trong toán học và trong cuộc sống

- Các đồ vật trên bàn: viết, thước thẳng, thước tam giác (êke)

- Tên các bạn nữ trong tổ em

- Các số tự nhiên vừa lớn hơn 3 vừa nhỏ hơn 12: 4,5,6,7,8,9,10,11

Các đồ vật trên bàn tạo thành một tập hợp

- Mỗi đồ vật trên bàn được gọi là một phần tử của tập hợp đó

- Tương tự các bạn nữ trong tổ của em tạo thành một tập hợp, các số tự nhiên lớn hơn 3 và nhỏ hơn 12 tạo thành một tập hợp

**II. Các kí hiệu**

- Dùng chữ cái in hoa: A,B,C… để kí hiệu tập hợp, chữ in thường a,b,c… để kí hiệu phần tử của tập hợp.

- Các phần tử của một tập hợp viết trong 2 dấu ngoặc nhọn { }, cách nhau bởi dấu ”;”.

- Phần tử x thuộc tập hợp A, ký hiệu là x$\in $A.

-Phần tử y không thuộc tập hợp A, ký hiệu là$ $ yA

Ví dụ:

1. Gọi A là tập hợp các số tự nhiên nhỏ hơn 6. Viết là: A= { 0;1;2;3;4;5} hoặc A = {1;3;5;0;2;4}.

Ta có : 0$\in $A; 5$\in $A; 7A.

1. B là tập hợp các chữ cái có mặt trong từ “ nhiên”:

B = {n;h;i;ê} hoặc B = {i;ê;n;h}

n$\in $B, i$\in $B; kB

**III. Cách cho tập hợp:**

Để cho một tập hợp thường có hai cách:

1. Liệt kê các phần tử của tập hợp.

Ví dụ: A= { 0;1;2;3;4;5}

1. Chỉ ra tính chất đặc trưng cho các phần tử của tập hợp.

Ví dụ: A = {x/ x là số tự nhiên và x< 6}

Sơ đồ Venn:

Ta còn minh họa tập hợp bằng sơ đồ Venn

Hình bên minh họa tập hợp A = {1;2;3;4;5}

*Câu hỏi:*

1. *Tập hợp được viết như thế nào?*
2. *Có mấy cách cho một tập hợp? Hãy kể ra?*